

Số: /KH-SCT

Hà Tĩnh, ngày 17 tháng 01 năm 2023

KẾ HOẠCH

Rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong các cơ quan hành chính nhà nước của Sở Công Thương giai đoạn 2023-2025

Thực hiện Kế hoạch số 524/KH-UBND ngày 29/12/2022 của UBND tỉnh về việc rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC) nội bộ trong các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2022-2025; Sở Công Thương xây dựng Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ của Sở Công Thương giai đoạn 2023-2025 với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, MỤC TIÊU

1. Mục đích

a) Bảo đảm triển khai kịp thời, thống nhất, khoa học và hiệu quả các nội dung được Thủ tướng Chính phủ quy định tại Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 và Kế hoạch 524/KH-UBND ngày 29/12/2022 của UBND tỉnh.

b) Xác định rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ là một trong những nhiệm vụ trọng tâm; kết quả triển khai Kế hoạch này là căn cứ để đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của các phòng, bộ phận, đơn vị trực thuộc.

2. Yêu cầu

a) Các phòng chuyên môn, đơn vị tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời, thống nhất, khoa học các công việc được giao tại Kế hoạch này, bảo đảm tiến độ, chất lượng và mục tiêu đề ra.

b) Đơn vị chủ trì tham mưu ban hành văn bản có quy định TTHC nội bộ thì đơn vị đó chủ trì thống kê, rà soát và đề xuất phương án đơn giản hóa.

3. Mục tiêu

a) Trước ngày 01/4/2023, 100% TTHC nội bộ được thống kê, công bố và công khai theo quy định.

b) Trước ngày 01/01/2025, 100% TTHC nội bộ của Ngành được rà soát, đơn giản hóa, bảo đảm đạt tỷ lệ cắt giảm ít nhất 20% TTHC và 20% chi phí tuân thủ TTHC.

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ, DẤU HIỆU NHẬN BIẾT, PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. TTHC nội bộ

TTHC nội bộ được hiểu là trình tự, cách thức thực hiện, hồ sơ và yêu cầu, điều kiện do cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền quy định để giải quyết công việc cụ thể cho CQHCNN hoặc bảo đảm việc thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc trong CQHCNN.

2. Dấu hiệu nhận biết TTHC nội bộ

a) Được quy định trong văn bản (QPPL hoặc văn bản hành chính) do cơ quan, người có thẩm quyền ban hành.

b) Được quy định dưới dạng hành động để giải quyết công việc cụ thể cho CQHCNN, đơn vị trực thuộc CQHCNN hoặc bảo đảm việc thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc trong CQHCNN.

c) Quy định TTHC xuất phát từ yêu cầu cụ thể và nhằm mục tiêu giải quyết công việc cho CQHCNN (không xuất phát từ tổ chức, cá nhân ngoài cơ quan).

3. Phạm vi thống kê, rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ

a) TTHC nội bộ giữa Sở Công Thương với các Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh.

b) TTHC nội bộ giữa Sở Công Thương với UBND cấp huyện, cấp xã tại văn bản do HĐND, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành theo thẩm quyền.

c) Các TTHC không thuộc phạm vi kế hoạch này: TTHC thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát TTHC; thủ tục xử lý vi phạm hành chính, thủ tục thanh tra và TTHC có nội dung bí mật nhà nước.

Chú ý:

- Chế độ báo cáo theo quy định tại Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24/01/2019 của Chính phủ quy định chế độ báo cáo của CQHCNN không thuộc phạm vi của Kế hoạch này.

- Cần phân biệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC theo quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP, Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP với TTHC nội bộ theo Kế hoạch này để tránh nhầm lẫn, trùng lặp trong quá trình triển khai thực hiện.

4. Đối tượng thực hiện thống kê, rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ

a) Các phòng, đơn vị trực thuộc:

- Chịu trách nhiệm chủ trì thực hiện thống kê; tham mưu công bố, rà soát, đề xuất phương án cắt giảm, đơn giản hóa đối với TTHC nội bộ giữa Sở Công Thương với các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và UBND cấp xã thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý của đơn vị mình.

- Trường hợp các bộ phận cấu thành của TTHC nội bộ được quy định tại nhiều văn bản do các ngành khác nhau tham mưu ban hành thì TTHC thuộc phạm vi quản lý của phòng, đơn vị nào sẽ do đơn vị đó chủ trì; các phòng, đơn vị khác phối hợp thực hiện.

b) Văn phòng Sở

Kiểm soát chất lượng thống kê, rà soát TTHC nội bộ của các phòng, đơn vị và đề nghị các đơn vị hoàn chỉnh; kiểm soát dự thảo Quyết định công bố TTHC nội bộ trước khi tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định.

III. NỘI DUNG NHIỆM VỤ

1. Thống kê, công bố, công khai TTHC nội bộ

a) Các phòng, đơn vị.

- Tổ chức điền và hoàn thiện biểu mẫu thống kê TTHC nội bộ, gửi Văn phòng trước ngày 08/02/2023.

- Văn phòng tổng hợp rà soát, tham mưu Văn bản gửi Văn phòng UBND tỉnh trước 14/02/2023.

b) Hoàn thiện biểu mẫu thống kê trước ngày 15/3/2023 sau khi có ý kiến của Văn phòng UBND tỉnh để trình phê duyệt.

c) Biểu mẫu thống kê: thực hiện theo các mẫu quy định tại Phụ lục 2 kèm theo Kế hoạch số 524/KH-UBND ngày 29/12/2022 của UBND tỉnh.

d) Công khai: TTHC nội bộ đã công bố được công khai trên Cổng thông tin Dịch vụ công tỉnh (<https://dichvucong.hatinh.gov.vn>).

2. Tổ chức rà soát trình, phê duyệt và thực thi phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ

a) Tiêu chí rà soát: sự cần thiết của TTHC; sự cần thiết, tính hợp lý, tính hợp pháp của các bộ phận cấu thành TTHC và chi phí tuân thủ TTHC.

b) Cách thức, quy trình rà soát: theo hướng dẫn của Văn phòng UBND tỉnh.

c) Biểu mẫu rà soát, mẫu Quyết định phê duyệt phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ: thực hiện theo mẫu quy định tại Văn bản số 6828/VPCP-KSTT ngày 12/10/2022 của Văn phòng Chính phủ.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc

a) Kịp thời phổ biến, tuyên truyền nội dung Kế hoạch này đến công chức, viên chức của đơn vị mình để triển khai thực hiện.

b) Giao cán bộ, công chức trực tiếp thống kê, công bố, rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình.

c) Chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan thực hiện thống kê, rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong tỉnh.

2. Văn phòng Sở

a) Tham mưu cử cán bộ tham gia các lớp tập huấn và hướng dẫn cho các phòng, đơn vị thực hiện nhiệm vụ theo quy định.

b) Thẩm định, kiểm tra, đánh giá chất lượng các biểu mẫu thống kê, rà soát, bảng tổng hợp; đề nghị các đơn vị bổ sung hoàn chỉnh các biểu mẫu, bảng tổng hợp (nếu chưa đạt yêu cầu) để tham mưu báo cáo, đề xuất công bố theo quy định.

c) Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện đúng tiến độ Kế hoạch đề ra.

Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc đề nghị các phòng, đơn vị phản ánh về Văn phòng Sở để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Sở xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lãnh đạo sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- BBT Công TTĐT Sở;
- Lưu: VT, VP₃.

GIÁM ĐỐC

Hoàng Văn Quảng